

này, trong Khởi Tín Luận nói là: " Như Thật Bất Không". Xin chớ ngộ nhận là ngoan không, đây là một sự hiểu lầm rất to lớn vậy. Bởi thế, người phật tử đến với Đạo Phật phải đến bằng trí tuệ bát nhã, tức đầu tiên phải bước vào cánh cửa lớn này, chớ nếu đến bằng tình cảm đơn thuần, thì không thể nào hiểu được những yếu lý thâm trầm của phật giáo. Và như thế, thì người phật tử dễ bị lung lạc vào những chạm bẫy tà kiến mà không có lối thoát.

2 - Vô Tướng.

Vô tướng là không có cái tướng chân thật. Do dùng trí huệ bát nhã quán chiếu thấy các pháp là không, đó là đứng về mặt tự tướng của các pháp mà nói. Tuy nhiên, nếu đứng trên bình diện giả tướng, thì các pháp phô bày trước mắt ta muôn hình vạn trạng, thiên sai vạn biệt, không ai có thể phủ nhận các pháp hiện đời là không có. Như cái nhà chúng ta đang ở, ai dám bảo là không. Gần hơn, như cái thân thể hình hài ta đang mang đây, ai dám bảo là không có. Nói chung, mọi hiện tượng đều có mặt với chúng ta, nhưng cái có đó, chỉ là giả hợp, vay mượn tạm bợ trong một thời gian rồi tan hoại.

Tóm lại, nói Vô Tướng, tức đứng về hai mặt mà nói : Về mặt không gian, Thì các pháp do duyên hợp giả có, gọi là Vô Tướng hay Vô Ngã. Đứng về mặt thời gian, thì các pháp hiện hữu trong một thời gian, rồi bị tan hoại, vì nó không thật, nên nói là Vô Tướng, hay vô thường. Nhưng vô tướng nói ở đây, ta cần phải hiểu sâu thêm về phần nội tâm. Trong tâm ta, khi ta dấy niệm khởi nghĩ về cái nhà, thì liền có hình ảnh cái nhà hiện ra trong tâm thức ta. Bóng dáng của cái nhà là một hình tướng, nhưng nó chỉ là giả tướng không thật. Duy Thức học gọi đó là : " Tiền trần lạc tạ ảnh tử ", tức là cái bóng dáng của những cảnh vật mà sau khi chúng ta tiếp xúc, nó rơi rớt vào trong tâm thức ta. Cái bóng dáng của cái nhà có ra là do chúng ta khởi nghĩ. chính cái niệm khởi nghĩ và hình ảnh cái nhà hiện ra trong tâm thức ta, đó là giả tướng, hay vô tướng. Bởi do vọng duyên giả hợp mà có. Nói cách khác, bởi do tác động khởi niệm mà có. Nếu tự tâm không tác niệm, thì mọi giả tướng đều bật dứt, cho nên đến cái thứ 3 gọi là Vô Tác.

3 - Vô Tác, Vô Nguyên hay Vô Dục.

Vô Tác là không tạo tác bằng hành động về cả 3 phương diện: Thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý

ngiệp. Do vì dùng trí huệ quán chiếu tường tận nhận rõ các pháp chỉ là giả tướng hư ảo không thật, nên không khởi tâm tham đắm chấp trước ở nơi tự thân và ngoại cảnh. Ngoài không dính mắc đắm nhiễm nơi 6 trần, trong hàng nhiếp phục 6 căn, không dấy khởi vọng niệm, do đó, nên không có ý mong cầu tham muốn, đã không mong cầu tham muốn, tất nhiên là hành giả không có tạo nghiệp, mà không có tạo nghiệp, thì không rơi vào ba cõi để thọ khổ. Thế nên, được tự tại giải thoát vậy.

Tóm lại, Tam Quan là 3 cánh cửa rất trọng yếu cho người phật tử khi bước chân vào cổng chùa. Mỗi khi bước vào cổng Tam Quan này, chúng ta phải nhớ đến ý nghĩa thâm thiết của nó. Và nó luôn luôn nhắc nhở người phật tử chúng ta cần phải nghiên cứu học hỏi cho thật kỹ, thật sâu, hầu để ứng dụng trong đời sống thực tế hằng ngày của chúng ta. Có thể, thì cổng Tam Quan của mỗi ngôi chùa cũng như cổng Tam Quan của tự tâm mỗi người, mới thực sự là có ý nghĩa và nó sẽ mãi mãi không bao giờ biến dạng trong tâm thức chúng ta, dù cổng tam quan hình tướng theo dòng thời gian có phai mờ hư hoại.

Tam Chương

Người tu hành sở dĩ không được giải thoát sanh tử là do ba thứ làm chướng ngại rất lớn. Vậy 3 thứ chướng đó là gì ? Đó là : Phiền Não Chướng, Nghiệp Chướng, Báo Chướng.

1- Phiền Não Chướng

Cái chướng này là đầu mối tạo ra nghiệp sanh tử. Vì nó làm trở ngại, che mờ tánh giác. Nói phiền não, gồm có hai loại : Căn Bản Phiền Não và Tùy Phiền Não hay chi mạng phiền não. Hai loại này, nó thuộc loại giặc thường khuấy nhiễu thân tâm chúng ta luôn luôn bất an. Loại căn bản phiền não như tham sân si... chúng là loại có gốc rễ rất sâu đây, thật khó đoạn khó trừ. Khi ta vừa mở mắt chào đời, là đã có mặt chúng nó rồi. Cho nên chúng còn có tên gọi khác là Câu Sanh Hoặc. Câu là đều hay cả hai. Nghĩa là khi có mặt ta, thì cũng có mặt nó. Người tu hành chưa đoạn hết hoặc lậu, thì vẫn còn bị chướng ngại cản trở trên bước đường tiến đến Phật quả.